

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ NĂM HỌC 2026- 2027

Căn cứ Kế hoạch số 4773/KH-SGDDT ngày 09/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về triển khai nhiệm vụ năm học 2026 - 2027 đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2308/QĐ-BGDDT ngày 06/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên từ năm học 2026 - 2027; Quyết định số 4286/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của UBND thành phố Hà Nội về khung kế hoạch thời gian năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Kế hoạch số 405/KH-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2026 của UBND xã Mỹ Đức về triển khai nhiệm vụ năm học 2026 - 2027 đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn xã Mỹ Đức;

Căn cứ Kế hoạch số 86/KH-MNMĐB ngày 09/09/2026 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2026 - 2027 và Kế hoạch số 97/KHCM-MNMĐB ngày 18/09/2026 về thực hiện chuyên môn năm học 2026 - 2027 của Trường Mầm non Mỹ Đức B;

Trường Mầm non Mỹ Đức B xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chuyên đề năm học 2026 - 2027 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Trường Mầm non Mỹ Đức B nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của UBND xã Mỹ Đức và sự phối hợp của các lực lượng liên quan trong việc tổ chức các hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ.

- Nhà trường duy trì bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tạo điều kiện để giáo viên chia sẻ và học tập lẫn nhau.

- Đội ngũ giáo viên cơ bản đã đáp ứng về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ có tinh thần trách nhiệm trong công việc, luôn vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phụ huynh học sinh ngày càng quan tâm đến việc học tập của con em mình nhất là lứa tuổi mầm non.

- Công tác làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho các hoạt động của trẻ và phục vụ cho các chuyên đề ngày càng được giáo viên tham gia tích cực và sáng tạo, tăng thêm cơ sở vật chất trường học, tránh lãng phí và cải tạo môi trường.

2. Khó khăn:

- Khả năng thực hiện các chuyên đề trọng tâm của giáo viên chưa chủ động và chưa sáng tạo.

- Nguồn lực hỗ trợ thực hiện chuyên đề còn hạn chế; việc phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng ở một số nội dung chưa thường xuyên, hiệu quả chưa đồng đều giữa các điểm trường.

- Kinh phí dành cho bồi dưỡng, chuyên đề và học liệu còn hạn chế; cần ưu tiên nội dung thiết thực, tận dụng nguồn lực sẵn có và thực hiện huy động, tài trợ (nếu có) đúng quy định.

- 06 địa điểm trường phân tán, khoảng cách tương đối xa, gây khó khăn cho điều hành, kiểm tra, tổ chức sinh hoạt chuyên môn.

- Khối lượng nhiệm vụ trong năm đầu sau sáp nhập lớn, đồng thời phải đáp ứng nhiều yêu cầu mới về bảo đảm chất lượng, phổ cập GDMN 3 - 5 tuổi, giáo dục thể chất, tiếng Anh, giáo dục cảm xúc, chuyển đổi số và chuẩn hóa dữ liệu.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; tạo điều kiện để đội ngũ thường xuyên cập nhật, đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Tạo môi trường để giáo viên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non.

Đẩy mạnh việc vận dụng các phương pháp giáo dục tích cực, lấy trẻ làm trung tâm; phát huy tính chủ động, sáng tạo, khả năng khám phá, trải nghiệm và giải quyết vấn đề của trẻ.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; kết hợp giữa lý thuyết với thực hành, dự giờ, kiến tập, thảo luận và chia sẻ kinh nghiệm.

Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, xanh, sạch, đẹp, thân thiện và hạnh phúc.

Tăng cường sự thống nhất trong tổ chức thực hiện chương trình giữa các nhóm, lớp, các tổ chuyên môn và các điểm trường/phân hiệu của nhà trường sau sáp xếp.

2. Yêu cầu

Các chuyên đề được lựa chọn phải thiết thực, phù hợp với nhiệm vụ năm học và điều kiện thực tế của nhà trường.

Nội dung chuyên đề phải cụ thể, dễ áp dụng, tránh hình thức; chú trọng những vấn đề giáo viên đang cần được hỗ trợ trong thực tiễn chăm sóc, giáo dục trẻ.

Mỗi chuyên đề phải có sự chuẩn bị chu đáo về nội dung, tài liệu, người thực hiện, hoạt động minh họa và sản phẩm sau chuyên đề.

Khuyến khích giáo viên chủ động nghiên cứu, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và vận dụng nội dung chuyên đề vào thực tế nhóm, lớp.

Sau mỗi chuyên đề cần có đánh giá, rút kinh nghiệm và theo dõi việc vận dụng vào thực tế.

Sản phẩm sau chuyên đề tập trung vào tài liệu dùng chung, hoạt động minh họa, học liệu hoặc minh chứng vận dụng thực tế; không yêu cầu mỗi giáo viên lập một bộ hồ sơ riêng cho từng chuyên đề.

III. NỘI DUNG :

Năm học 2026 - 2027 chỉ đạo thực hiện tất cả các chuyên đề do cấp trên tổ chức và triển khai trong năm học. Trong đó tập trung thực hiện các chuyên đề trọng tâm như:

+ Chuyên đề “Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức Chương trình GDMN đối với lứa tuổi nhà trẻ”

+ Chuyên đề “Tăng cường giáo dục thể chất, phát triển vận động và tổ chức môn thể thao phù hợp cho trẻ”

+ Chuyên đề “Phòng tránh tai nạn thương tích, sơ cấp cứu ban đầu và xử trí tình huống sức khỏe bất thường của trẻ”

+ Chuyên đề “Đổi mới đánh giá sự phát triển của trẻ thông qua quan sát; vận dụng Bộ tiêu chí bổ sung theo dõi sự phát triển toàn diện của trẻ mẫu giáo 3 - 5 tuổi”

+ Chuyên đề “Phát triển nghệ thuật cho trẻ - đa dạng hóa sân chơi âm nhạc, tạo hình và hoạt động sáng tạo”

+ Chuyên đề “Giáo dục cảm xúc - xã hội (SEL), xây dựng lớp học hạnh phúc và Góc bình yên/Góc cảm xúc”

+ Chuyên đề “Ứng dụng STEAM trong hoạt động trải nghiệm, khám phá khoa học và giải quyết vấn đề”

+ Chuyên đề “Giáo dục trẻ 5 tuổi - chuẩn bị sẵn sàng vào lớp Một, không dạy trước Chương trình lớp Một”

+ Chuyên đề “Giáo dục hòa nhập, phát hiện sớm và hỗ trợ trẻ có nhu cầu đặc biệt”

+ Chuyên đề “Xây dựng môi trường làm quen tiếng Anh thân thiện, tự nhiên, không áp lực cho trẻ mẫu giáo”

IV. MỤC TIÊU CỤ THỂ:

Tập trung đi sâu vào các chuyên đề sau:

1. Chuyên đề “Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức Chương trình GDMN đối với lứa tuổi nhà trẻ”

Giúp giáo viên hiểu rõ đặc điểm phát triển của trẻ nhà trẻ để lựa chọn phương pháp chăm sóc, giáo dục phù hợp.

Đổi mới hình thức tổ chức hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

Tăng cường giao tiếp, tương tác tích cực giữa cô và trẻ.

Tạo cơ hội để trẻ được chơi, trải nghiệm, khám phá bằng các giác quan.

Giúp giáo viên giám cách tổ chức hoạt động mang tính áp đặt, đồng loạt

Trẻ nhà trẻ có nhu cầu vận động, khám phá rất cao; khả năng chú ý còn ngắn; ngôn ngữ đang phát triển mạnh; trẻ học chủ yếu thông qua chơi, giao tiếp và trải nghiệm trực tiếp.

- Lớp Nhà trẻ D9: Thực hiện điểm về chuyên đề “Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức Chương trình GDMN đối với lứa tuổi nhà trẻ” (Giáo viên: Nguyễn Thị Trang – Lê Thị Vân)

2. Chuyên đề “Đổi mới đánh giá sự phát triển của trẻ thông qua quan sát; vận dụng Bộ tiêu chí bổ sung theo dõi sự phát triển toàn diện của trẻ mẫu giáo 3 - 5 tuổi”

Đổi mới công tác đánh giá sự phát triển của trẻ mẫu giáo theo hướng đánh giá vì sự tiến bộ của trẻ, coi quan sát trẻ trong các hoạt động hằng ngày là một phương thức quan trọng để thu thập thông tin về quá trình phát triển của từng trẻ.

*** Thông qua chuyên đề, giáo viên biết:**

Quan sát trẻ một cách có mục đích, có kế hoạch.

Ghi nhận những biểu hiện thực tế của trẻ thay vì chỉ đánh giá bằng nhận xét chung chung.

Thu thập minh chứng phù hợp.

Phân tích thông tin sau quan sát.

Vận dụng các tiêu chí theo dõi sự phát triển toàn diện của trẻ mẫu giáo 3–5 tuổi theo hướng dẫn hiện hành.

Sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh kế hoạch và phương pháp giáo dục.

Phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc theo dõi, hỗ trợ sự phát triển của trẻ.

*** Sau khi tham gia chuyên đề, giáo viên có thể:**

Phân biệt được quan sát - ghi nhận - phân tích - đánh giá - điều chỉnh.

Xác định được mục đích và nội dung cần quan sát.

Biết lựa chọn thời điểm quan sát phù hợp.

Ghi chép được hành vi, lời nói, sản phẩm cụ thể của trẻ.

Tránh nhận xét chủ quan, áp đặt hoặc so sánh trẻ.

Biết đối chiếu mình chứng với tiêu chí phù hợp.

Xác định được những trẻ cần tiếp tục theo dõi hoặc hỗ trợ.

Biết sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động giáo dục.

- Lớp 5 tuổi A3 thực hiện chuyên đề “Đổi mới đánh giá sự phát triển của trẻ thông qua quan sát; vận dụng Bộ tiêu chí bổ sung theo dõi sự phát triển toàn diện của trẻ mẫu giáo 3 - 5 tuổi” (Giáo viên: Nguyễn Thị Hằng+ Nguyễn Thị Diệu)

3. Chuyên đề “Tăng cường giáo dục thể chất, phát triển vận động và tổ chức môn thể thao phù hợp cho trẻ”

Tăng cường chất lượng giáo dục thể chất trong trường mầm non, tạo điều kiện cho trẻ được vận động thường xuyên, phù hợp với độ tuổi, khả năng và thể trạng, qua đó góp phần phát triển hài hòa về thể chất, nhận thức, tình cảm - xã hội và các kỹ năng cần thiết.

Đổi mới cách tổ chức hoạt động phát triển vận động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tăng cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, lựa chọn, thực hành và tham gia các trò chơi vận động đa dạng.

Từng bước đưa một số hoạt động thể thao phù hợp vào sinh hoạt của trẻ, tạo cho trẻ niềm vui, hứng thú và thói quen vận động.

*** Sau chuyên đề, giáo viên:**

Hiểu được vai trò của giáo dục thể chất đối với sự phát triển toàn diện của trẻ.

Nắm được đặc điểm phát triển vận động của trẻ ở từng độ tuổi.

Biết xây dựng môi trường vận động phong phú, an toàn.

Biết lựa chọn phương pháp và hình thức tổ chức vận động phù hợp.

Biết tổ chức các trò chơi vận động mới, hấp dẫn.

Biết khai thác nguyên vật liệu, thiết bị sẵn có để tạo môi trường vận động.

Biết lựa chọn môn thể thao phù hợp với trẻ mầm non.

Có kỹ năng đảm bảo an toàn và phòng tránh tai nạn trong hoạt động vận động.

Biết quan sát, đánh giá khả năng vận động của trẻ để có biện pháp hỗ trợ.

- Lớp 5 tuổi A11: Thực hiện điểm chuyên đề “Tăng cường giáo dục thể chất, phát triển vận động và tổ chức môn thể thao phù hợp cho trẻ” (Giáo viên: Nguyễn Thị Trang – Đặng Thị Nguyên).

4. Chuyên đề “Phát triển nghệ thuật cho trẻ - đa dạng hóa sân chơi âm nhạc, tạo hình và hoạt động sáng tạo”

Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về vai trò của giáo dục nghệ thuật đối với sự phát triển toàn diện của trẻ mầm non.

Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động âm nhạc, tạo hình theo hướng:

Lấy trẻ làm trung tâm.

Tôn trọng sự khác biệt và khả năng riêng của từng trẻ.

Tăng cơ hội cho trẻ được lựa chọn, trải nghiệm và sáng tạo.

Hạn chế việc giáo viên làm mẫu cứng nhắc để trẻ sao chép.

Tạo môi trường nghệ thuật phong phú, gần gũi, giúp trẻ được nghe - nhìn - cảm nhận - thực hành - sáng tạo - chia sẻ.

Đa dạng hóa các sân chơi nghệ thuật trong nhà trường, tạo cơ hội để trẻ thể hiện năng khiếu nhưng không gây áp lực thành tích.

Hướng giáo viên biết khai thác nguyên vật liệu mở, nguyên vật liệu thiên nhiên và đồ dùng sẵn có để tổ chức hoạt động nghệ thuật hiệu quả, tiết kiệm.

Nội dung chuyên đề phải thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Giáo viên được tham gia thực hành, trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm.

Hoạt động nghệ thuật phải phù hợp với độ tuổi, khả năng và hứng thú của trẻ.

Không áp đặt sản phẩm giống nhau đối với tất cả trẻ.

Đảm bảo an toàn khi sử dụng kéo, hồ dán, màu, vật liệu tái chế và các dụng cụ nghệ thuật.

Sau chuyên đề, mỗi tổ chuyên môn xây dựng ít nhất một hoạt động/sân chơi nghệ thuật để áp dụng thực tế.

- Lớp 4 tuổi B2 thực hiện chuyên đề “Phát triển nghệ thuật cho trẻ - đa dạng hóa sân chơi âm nhạc, tạo hình và hoạt động sáng tạo” (Giáo viên: Nguyễn Thị Thanh Nhàn+ Nguyễn Thị Thanh)

5. Chuyên đề “Giáo dục cảm xúc - xã hội (SEL), xây dựng lớp học hạnh phúc và Góc bình yên/Góc cảm xúc”

Giúp cán bộ quản lý, giáo viên hiểu rõ vai trò của giáo dục cảm xúc - xã hội (SEL) đối với sự phát triển toàn diện của trẻ mầm non.

Hỗ trợ trẻ:

Nhận biết và gọi tên cảm xúc.

Biết thể hiện cảm xúc phù hợp.

Biết điều chỉnh cảm xúc bước đầu.

Biết quan tâm, chia sẻ với người khác.

Biết giao tiếp, hợp tác và giải quyết những tình huống đơn giản.

Xây dựng môi trường lớp học:

An toàn - yêu thương - tôn trọng - tích cực - hạnh phúc.

Xây dựng “Góc bình yên/Góc cảm xúc” như một không gian để trẻ được thư giãn, nhận diện cảm xúc và tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần.

Giúp giáo viên chuyển từ việc “kiểm soát hành vi của trẻ” sang “hiểu cảm xúc – hướng dẫn trẻ điều chỉnh hành vi”.

Nội dung SEL phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý trẻ mầm non.

Không ép trẻ phải thể hiện một cảm xúc nhất định.

Không sử dụng “Góc bình yên” như nơi phạt hoặc cách ly trẻ.

Giáo viên cần tôn trọng cảm xúc của trẻ nhưng đồng thời hướng dẫn trẻ thể hiện cảm xúc bằng cách phù hợp.

Hoạt động phải được thực hiện thường xuyên, tự nhiên trong sinh hoạt hằng ngày, không chỉ trong một tiết học.

Đảm bảo an toàn về thể chất và tâm lý cho trẻ.

SEL (Social and Emotional Learning) có thể hiểu là quá trình giúp trẻ phát triển các năng lực về cảm xúc và xã hội thông qua trải nghiệm, tương tác và các hoạt động hằng ngày.

*** Đối với trẻ mầm non, có thể tập trung vào 5 nhóm năng lực cơ bản:**

- Nhận thức bản thân
- Tự quản lý
- Nhận thức xã hội
- Kỹ năng quan hệ
- Ra quyết định phù hợp

- Lớp 5 tuổi A2 thực hiện chuyên đề “Giáo dục cảm xúc - xã hội (SEL), xây dựng lớp học hạnh phúc và Góc bình yên/Góc cảm xúc” (Giáo viên: Nguyễn Thị Hương+Nguyễn Thị Lệ Châu)

6. Chuyên đề “Ứng dụng STEAM trong hoạt động trải nghiệm, khám phá khoa học và giải quyết vấn đề”

Giúp cán bộ quản lý, giáo viên hiểu được những nội dung cơ bản của giáo dục STEAM và khả năng vận dụng phù hợp với trẻ mầm non.

Đổi mới tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng:

Trẻ được trực tiếp trải nghiệm.

Trẻ được đặt câu hỏi.

Trẻ được khám phá.

Trẻ được thử nghiệm.

Trẻ được đưa ra ý tưởng.

Trẻ được giải quyết vấn đề.

Trẻ được chia sẻ kết quả.

Tăng cường khả năng tích hợp các lĩnh vực Khoa học - Công nghệ - Kỹ thuật - Nghệ thuật - Toán học trong các hoạt động hằng ngày.

Giúp giáo viên tránh hiểu STEAM đơn thuần là làm đồ chơi, sản phẩm đẹp hoặc tổ chức hoạt động cầu kỳ.

STEAM phải phù hợp với độ tuổi, khả năng và hứng thú của trẻ.

Hoạt động xuất phát từ vấn đề hoặc tình huống có ý nghĩa với trẻ.

Trẻ được tham gia vào quá trình suy nghĩ và thực hiện, giáo viên đóng vai trò tổ chức, gợi mở và hỗ trợ.

Khuyến khích nhiều phương án giải quyết khác nhau.

Chấp nhận việc trẻ thử nghiệm chưa thành công và tạo cơ hội để trẻ điều chỉnh.

Không chạy theo hình thức, không nhất thiết phải sử dụng thiết bị công nghệ hiện đại.

Bảo đảm an toàn trong suốt quá trình trải nghiệm.

- Lớp 5 tuổi A4 thực hiện chuyên đề “Ứng dụng STEAM trong hoạt động trải nghiệm, khám phá khoa học và giải quyết vấn đề” (Giáo viên Nguyễn Thị Khanh Hòa+ Phạm Thị Hiền)

7. Chuyên đề “Giáo dục trẻ 5 tuổi - chuẩn bị sẵn sàng vào lớp Một, không dạy trước Chương trình lớp Một”

Giúp cán bộ quản lý, giáo viên nhận thức đúng về nhiệm vụ chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một.

Trang bị cho trẻ những nền tảng cần thiết về:

Thể chất.

Nhận thức.

Ngôn ngữ.

Tình cảm – kỹ năng xã hội.

Kỹ năng tự phục vụ.

Khả năng thích nghi với môi trường học tập mới.

Hình thành cho trẻ tâm thế:

Vui vẻ.

Tự tin.

Chủ động.

Có hứng thú với trường tiểu học.

Sẵn sàng làm quen với những thay đổi khi bước vào lớp Một.

Thống nhất trong đội ngũ giáo viên và cha mẹ trẻ về nguyên tắc:

Chuẩn bị cho trẻ vào lớp Một là chuẩn bị nền tảng và tâm thế, không phải dạy trước kiến thức, nội dung của chương trình lớp Một.

Giáo dục trẻ phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ 5 - 6 tuổi.

Thực hiện đúng chương trình giáo dục mầm non.

Không biến lớp mẫu giáo 5 tuổi thành lớp học tiểu học.

Không ép trẻ học đọc, học viết, làm toán theo yêu cầu của chương trình tiểu học.

Không tạo áp lực thành tích cho trẻ.

Tăng cường hoạt động chơi, trải nghiệm, khám phá, giao tiếp và tự phục vụ.

Phối hợp thống nhất giữa nhà trường - giáo viên - gia đình.

- Lớp 5 tuổi A5 thực hiện chuyên đề “Giáo dục trẻ 5 tuổi - chuẩn bị sẵn sàng vào lớp Một, không dạy trước Chương trình lớp Một”(Giáo viên: Vũ Minh Hồng+ Nguyễn Thị Bích Diệu)

8. Chuyên đề “Phòng tránh tai nạn thương tích, sơ cấp cứu ban đầu và xử trí tình huống sức khỏe bất thường của trẻ”

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và kỹ năng thực hành cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác phòng tránh tai nạn thương tích, bảo đảm an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ mầm non.

Giúp đội ngũ chủ động nhận diện các nguy cơ mất an toàn trong môi trường giáo dục; biết cách phòng ngừa, xử trí ban đầu đúng nguyên tắc khi trẻ gặp các tình huống sức khỏe bất thường, đồng thời biết khi nào cần báo cán bộ y tế, gia đình và chuyển trẻ đến cơ sở y tế.

*** Mục tiêu cụ thể**

Sau chuyên đề, giáo viên, có thể:

Nhận diện được những nguy cơ gây tai nạn thương tích thường gặp trong trường mầm non.

Chủ động kiểm tra, loại bỏ hoặc giảm thiểu các yếu tố nguy hiểm trong lớp học, sân chơi, nhà vệ sinh, khu vực cầu thang, bếp ăn...

Biết quy trình xử trí ban đầu đối với một số tình huống thường gặp.

Biết cách giữ bình tĩnh, bảo vệ trẻ và tổ chức hỗ trợ khi xảy ra sự cố.

Biết cách theo dõi trẻ sau khi xảy ra sự cố và ghi nhận thông tin.

Thực hiện đúng nguyên tắc không tự ý thực hiện các thao tác y tế vượt quá chuyên môn.

Biết phối hợp với nhân viên y tế, Ban Giám hiệu và cha mẹ trẻ.

Hình thành văn hóa “An toàn chủ động – phát hiện sớm – xử trí đúng – báo cáo kịp thời”.

*** Đối với cán bộ quản lý**

Chỉ đạo rà soát toàn bộ các nguy cơ mất an toàn trong nhà trường.

Phân công rõ trách nhiệm của từng bộ phận.

Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện các quy định về an toàn.

Tổ chức tập huấn, thực hành kỹ năng sơ cấp cứu phù hợp.

Thiết lập quy trình thông tin, liên lạc khi xảy ra sự cố.

*** Đối với giáo viên**

Giáo viên phải:

Quan sát trẻ thường xuyên.

Không để trẻ ở tình trạng thiếu người giám sát.

Kiểm tra môi trường trước khi tổ chức hoạt động.

Chủ động dự đoán các nguy cơ có thể xảy ra.

Phát hiện sớm dấu hiệu bất thường của trẻ.

Bình tĩnh xử lý và báo cáo đúng quy trình.

- **Lớp 3TC12 thực hiện chuyên đề** “Phòng tránh tai nạn thương tích, sơ cấp cứu ban đầu và xử trí tình huống sức khỏe bất thường của trẻ” tổ chức tập huấn/thực hành cho CBGVNV, phối hợp PHT phụ trách an toàn và nhân viên y tế; lớp 3 tuổi C12 thực hiện điểm nội dung xây dựng môi trường an toàn, nhận diện và phòng tránh nguy cơ phù hợp với trẻ. (Giáo viên Nguyễn Thị Huế+ Trần Thị Quỳnh)

9. Chuyên đề “Giáo dục hòa nhập, phát hiện sớm và hỗ trợ trẻ có nhu cầu đặc biệt”

Nâng cao nhận thức và năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc tổ chức giáo dục hòa nhập, phát hiện sớm những dấu hiệu trẻ cần được hỗ trợ và xây dựng các biện pháp hỗ trợ phù hợp với từng trẻ.

Tạo môi trường giáo dục trong đó mọi trẻ đều được:

Tôn trọng.

Yêu thương.

Tham gia.

Được tạo cơ hội phát triển.

Được hỗ trợ theo nhu cầu và khả năng riêng.

*** Mục tiêu cụ thể**

Sau khi thực hiện chuyên đề, giáo viên có thể:

Hiểu đúng bản chất của giáo dục hòa nhập.

Nhận biết một số biểu hiện cho thấy trẻ có thể cần hỗ trợ thêm.

Biết quan sát và ghi chép khách quan.

Không vội gán nhãn hoặc kết luận trẻ.

Biết xác định điểm mạnh và nhu cầu của từng trẻ.

Điều chỉnh môi trường và hoạt động phù hợp.

Biết xây dựng mục tiêu hỗ trợ cá nhân đơn giản.

Biết phối hợp với gia đình.

Biết kết nối với nhân viên y tế/chuyên gia/cơ sở chuyên môn khi cần.

Theo dõi tiến bộ của trẻ và điều chỉnh biện pháp hỗ trợ.

*** Giáo viên:**

Không so sánh trẻ với trẻ khác.

Không kỳ thị, phân biệt đối xử.

Không gán nhãn trẻ.

Không công khai thông tin nhạy cảm của trẻ.

Không tự ý đưa ra chẩn đoán chuyên môn.

Tôn trọng tốc độ phát triển riêng của trẻ.

*** Đối với nhà trường**

Xây dựng môi trường thân thiện, không kỳ thị.

Phát hiện sớm để có biện pháp hỗ trợ.

Phối hợp gia đình – nhà trường – các lực lượng chuyên môn.

Bảo đảm trẻ được tham gia các hoạt động phù hợp.

- Chuyên đề “Giáo dục hòa nhập, phát hiện sớm và hỗ trợ trẻ có nhu cầu đặc biệt”: lựa chọn lớp có nhu cầu thực tế để thực hiện điểm sau khi trao đổi với gia đình và rà soát điều kiện hỗ trợ; bảo đảm tôn trọng, bảo mật thông tin của trẻ, không gán nhãn. (Lựa chọn các lớp có trẻ cần hỗ trợ đặc biệt)

10. Chuyên đề “Xây dựng môi trường làm quen tiếng Anh thân thiện, tự nhiên, không áp lực cho trẻ mẫu giáo”

Lớp điểm/giáo viên thực hiện: giao tổ chuyên môn đề xuất sau khi rà soát đội ngũ, học liệu và nhu cầu của cha mẹ trẻ; PHT phụ trách chuyên môn phê duyệt và theo dõi việc nhân rộng.

Tăng cường học liệu trực quan, từ/cụm từ đơn giản và hoạt động tương tác; nội dung làm quen tiếng Anh ngoài chương trình bắt buộc thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, công khai và đúng điều kiện theo quy định.

Giúp giáo viên tạo môi trường giao tiếp tiếng Anh gần gũi thông qua bài hát, trò chơi, khẩu lệnh và tình huống quen thuộc; bảo đảm phù hợp tâm sinh lý, không gây áp lực, không ảnh hưởng đến sự phát triển tiếng Việt và thực hiện đúng mô hình nhà trường đã đăng ký.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN (DỰ KIẾN)

Tiến độ có thể điều chỉnh theo lịch chỉ đạo của cấp trên và tình hình thực tế; khi điều chỉnh phải bảo đảm đủ nội dung trọng tâm, rõ người phụ trách và sản phẩm sau chuyên đề.

Thời gian	Nội dung/chuyên đề trọng tâm	Đầu mối - sản phẩm
9/2026	Rà soát nhu cầu, phân công lớp điểm; tập huấn an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích và sơ cấp cứu ban đầu.	PHT Thuyết phối hợp PHT phụ trách an toàn, y tế; biên bản/tài liệu tập huấn, danh mục nguy cơ và biện pháp khắc phục.
10/2026	Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức Chương trình GDMN đối với lứa tuổi nhà trẻ; xây dựng môi trường làm quen tiếng Anh phù hợp.	Lớp Nhà trẻ D9 và lớp tiếng Anh được phê duyệt; hoạt động minh họa, học liệu dùng chung.

11/2026	Tăng cường giáo dục thể chất, phát triển vận động và môn thể thao phù hợp.	Lớp 5 tuổi A11; hoạt động minh họa, bộ trò chơi/bài tập vận động.
12/2026	Đổi mới đánh giá sự phát triển của trẻ thông qua quan sát; vận dụng Bộ tiêu chí bổ sung.	Tổ mẫu giáo/lớp điểm được duyệt; mẫu minh chứng quan sát và nội dung chia sẻ trong SHCM.
1/2027	Giáo dục cảm xúc - xã hội (SEL), lớp học hạnh phúc và Góc bình yên/Góc cảm xúc.	Lớp điểm được duyệt; môi trường hỗ trợ cảm xúc, hoạt động minh họa.
2/2027	Ứng dụng STEAM trong trải nghiệm, khám phá khoa học và giải quyết vấn đề.	Lớp điểm được duyệt; hoạt động minh họa, học liệu/kho ý tưởng dùng chung.
3/2027	Phát triển nghệ thuật cho trẻ - đa dạng hóa sân chơi âm nhạc, tạo hình và hoạt động sáng tạo.	Tổ/lớp điểm được duyệt; ít nhất 01 hoạt động/sân chơi nghệ thuật có khả năng nhân rộng.
4/2027	Giáo dục trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một; giáo dục hòa nhập, phát hiện sớm và hỗ trợ trẻ có nhu cầu đặc biệt.	Tổ 5 - 6 tuổi và lớp có nhu cầu thực tế; hoạt động minh họa, biện pháp phối hợp gia đình - nhà trường.
5/2027	Đánh giá mức độ vận dụng, lựa chọn cách làm hiệu quả để nhân rộng giữa các điểm trường; tổng kết chuyên đề.	PHT, tổ chuyên môn; báo cáo ngắn, kho học liệu dùng chung, nội dung đề xuất cho năm học sau.

VI. CÁC BIỆN PHÁP CHÍNH:

- Phân công Đ/c Đinh Thị Thuyết phụ trách các chuyên đề giáo dục.
- Tuyên truyền việc thực hiện các chuyên đề trọng tâm và chương trình riêng của nhà trường, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và các bậc phụ huynh. Phối kết hợp với phụ huynh thực hiện tốt các nội dung đề ra.
- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ: tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia tập huấn do Sở GDĐT, UBND xã/Phòng Văn hóa - Xã hội và nhà trường tổ chức; vận dụng nội dung bồi dưỡng vào chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và sinh hoạt chuyên môn.
- Khi cần thiết và bảo đảm điều kiện, mời báo cáo viên/chuyên gia phù hợp bồi dưỡng các chuyên đề trọng tâm, ưu tiên STEAM, giáo dục cảm xúc - xã hội (SEL), giáo dục hòa nhập và kỹ năng bảo đảm an toàn cho trẻ.
- Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể các chuyên đề trọng tâm trong năm học. Đi từ lý thuyết đến thực tiễn, từ lớp điểm đến nhân rộng đại trà trong toàn trường. Có mục tiêu phân đầu và đề ra giải pháp sát thực với tình hình nhà trường.

- Thực hiện chuyên đề theo tiến độ đã xác định; sau mỗi chuyên đề đánh giá mức độ vận dụng vào thực tế thông qua dự giờ, sản phẩm và sinh hoạt chuyên môn; không phát sinh hồ sơ riêng, không xếp loại hình thức.

- Tham mưu hỗ trợ kinh phí tạo điều kiện để giáo viên, nhân viên thực hiện theo nội dung các chuyên đề.

- Tăng cường truyền thông, phối hợp với cha mẹ trẻ trong các nội dung phù hợp; việc hỗ trợ nguyên vật liệu/học liệu (nếu có) phải trên tinh thần tự nguyện, công khai, đúng quy định, không quy định mức đóng góp và không tạo áp lực cho cha mẹ trẻ.

- Gắn kết quả thực hiện chuyên đề với chất lượng chăm sóc, giáo dục và việc chia sẻ cách làm hiệu quả; biểu dương, khen thưởng theo quy định, không chấm điểm nặng về hình thức hoặc trang trí.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai, thực hiện các chuyên đề gắn với sơ kết, tổng kết năm học của nhà trường.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện chuyên đề sử dụng từ nguồn ngân sách được giao và các nguồn hợp pháp khác theo quy định. Việc tiếp nhận tài trợ, hỗ trợ (nếu có) phải tự nguyện, công khai, đúng thẩm quyền, đúng mục đích; không quy định mức đóng góp, không bình quân theo trẻ/lớp và không coi đóng góp là điều kiện tham gia hoạt động.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Hiệu trưởng phê duyệt, chỉ đạo chung; PHT Đinh Thị Thuyết là đầu mối tham mưu, tổ chức và theo dõi các chuyên đề giáo dục; phối hợp PHT phụ trách nuôi dưỡng, chuyển đổi số - an toàn và các bộ phận liên quan theo đúng nhiệm vụ được phân công.

- Tổ chuyên môn đề xuất lớp/giáo viên thực hiện điểm, chuẩn bị hoạt động minh họa và tổ chức chia sẻ sau chuyên đề. Giáo viên vận dụng phù hợp vào nhóm/lớp, phản hồi trong sinh hoạt chuyên môn; không phát sinh hồ sơ ngoài quy định.

Trên đây là kế hoạch thực hiện các chuyên đề năm học 2026-2027 của trường mầm non Mỹ Đức B, rất mong các đồng chí Cán bộ, giáo viên các lớp thực hiện tốt./.

**DUYỆT KẾ HOẠCH
HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Trang Ngoan

**XÂY DỰNG KẾ HOẠCH
P. HIỆU TRƯỞNG**

Đinh Thị Thuyết

